

Hải Dương, ngày 12 tháng 7 năm 2021

## THÔNG BÁO

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Căn cứ nhiệm vụ được giao năm 2021, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương dự kiến mua vật tư, thiết bị phục vụ công tác chuyên môn (Tại phụ lục đính kèm).

Đề nghị các Nhà cung cấp quan tâm gửi báo giá, catalog, tài liệu phân nhóm thiết bị theo TT14 và các hồ sơ liên quan, đến Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (địa chỉ: Phòng Vật tư-Trang thiết bị, Số 1, Vũ Hựu, Phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương) trước ngày 19 /7/2021.

Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, VT-TTB, TCKT.



HIỆU TRƯỞNG

**Đinh Thị Diệu Hằng**

### PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 435 /TB-ĐHKTYTHD ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
1.	<p><b>Mô hình tai 3 lần kích thước thật, 6 phần</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết bị mới 100%</li><li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li><li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li><li>- Môi trường hoạt động:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li><li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li></ul></li><li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li></ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mô hình chính: 01 cái</li><li>- Kệ cứng: 01 cái</li><li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li></ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mô hình mô phỏng tai người, 3 lần kích thước thật <math>\geq 6</math> phần.</li><li>- Mô hình tai người chất lượng cao này thể hiện tai ngoài, tai giữa và tai trong.</li><li>- Bao gồm:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Màng nhĩ có thể tháo rời với búa, xương đe và xương bàn đạp.</li><li>+ Đường rỗng tai trong <math>\geq 2</math> phần với ốc tai và dây thần kinh thính giác/ tiền đình.</li><li>+ Chi tiết của hai phần xương có thể tháo rời để đóng tai giữa và tai trong.</li></ul></li><li>- Mô hình đặt trên kệ cứng.</li></ul>	Bộ	2	Không phải thiết bị y tế
2.	<p><b>Mô hình giải phẫu tim - phổi - thanh quản, 5 phần</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thiết bị mới 100%</li><li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li><li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li><li>- Môi trường hoạt động:</li></ul>	Bộ	1	Không phải thiết bị y tế

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
	<p>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math>            + Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.            - Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</p> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b>            - Mô hình chính: 01 cái            - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</p> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b>            - Mô hình phổi có nhưng đặc điểm sau:            - Thanh quản            - Khí quản với cây phế quản            - Tim 2 phần (có thể tháo rời)            - Tĩnh mạch chủ            - Động mạch chủ            - Động mạch phổi            - Thực quản            - Phổi 2 phần (nửa trước có thể tháo rời)            - Mô hình để dạy học giải phẫu phổi của con người và khu vực xung quanh.            - Mô hình với Thanh quản được đặt trên ván chân tường</p>			
3.	<p><b>Mô hình mặt cắt thận cơ bản, gấp 3 lần kích thước thật</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b>            - Thiết bị mới 100%            - Năm sản xuất: 2021 trở đi            - Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.            - Môi trường hoạt động:            + Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math>            + Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.            - Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</p> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b>            - Mô hình chính : 01 cái            - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</p> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b>            - Mô hình đầy màu sắc và chính xác về mặt giải phẫu này mô tả phần dọc thận phải của con người.            - Tất cả các cấu trúc quan trọng của thận người đều được thể hiện.            - Kích thước: 20 x 12 x 12 cm; 0,3 kg</p>	Bộ	2	Không phải thiết bị y tế
4.	<p><b>Mô hình thực hành đi bao cao su Nữ</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p>	Bộ	1	Không phải

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> </ul> </li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính: 01 cái</li> <li>- Túi đựng: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình tử cung trong khoang chậu mô phỏng với âm hộ và âm đạo mềm</li> <li>- Mô hình luyện tập đeo bao cao su nữ, miếng bọt biển tránh thai và nắp cổ tử cung</li> </ul>			thiết bị y tế
5.	<p><b>Mô hình thực hành đi bao cao su Nam</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> </ul> </li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính: 01 cái</li> <li>- Bao cao su: 12 cái</li> <li>- Ống tiêm: 01 cái</li> <li>- Tinh dịch mô phỏng: 01 cái</li> <li>- Túi đựng: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành luyện tập đeo bao cao su nam đúng cách</li> <li>- Mô hình được đặt lên giá đỡ</li> <li>- Có thể mô phỏng xuất tinh</li> <li>- Tinh dịch giả làm bằng dung dịch huỳnh quang UV hoặc tương đương</li> </ul>	Bộ	1	Không phải thiết bị y tế
6.	<b>Mô hình vùng chậu nam giới kích thước thật, 2 phần</b>	Bộ	2	Không phải

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
	<p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính : 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình giải phẫu khung chậu nam giới được thể hiện ở mặt cắt giữa.</li> <li>- Một nửa cơ quan sinh dục nam với bàng quang, được hiển thị ở vị trí bình thường trong khung chậu của nam giới.</li> <li>- Trực tràng có thể tháo rời để nghiên cứu chi tiết hơn về giải phẫu vùng chậu của nam giới.</li> <li>- Mô hình đặt trên đế, có thể gắn được vào tường.</li> <li>- Kích thước: 41 x 31 x 17 cm; 2.5 kg</li> </ul>			thiết bị y tế
7.	<p><b>Mô hình vùng chậu nữ kích thước thật, 2 phần</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính : 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng chậu phụ nữ có mặt cắt ở phần giữa.</li> <li>- Mô hình cho thấy một nửa cơ quan sinh dục nữ với bàng quang và trực tràng có thể tháo rời.</li> <li>- Khung chậu nữ được đặt trên đế, có thể gắn vào tường để dễ dàng trưng bày.</li> <li>- Kích thước: 41 x 31 x 20 cm; 2.2 kg</li> </ul>	Bộ	2	Không phải thiết bị y tế

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
8.	<p><b>Mô hình thực hành xoa bóp tim ngoài lồng ngực và hồi sức tim phổi trẻ sơ sinh</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính : 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình giá rẻ, kích thước dành cho trẻ nhỏ này có túi phổi / đường thở và mặt dùng một lần: không cần làm sạch, khử trùng hoặc tháo rời.</li> <li>- Mô hình có khuôn mặt giống thật, mái tóc được đúc và mồm mũi kiếm, cũng như phần ngực nâng lên như thật và các mốc giải phẫu như xương ức, lồng ngực và rãnh dưới xương ức.</li> </ul>	Bộ	2	Không phải thiết bị y tế
9.	<p><b>Mô hình mắt, 5 lần kích thước thật, 6 phần</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</li> </ul> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính : 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu mắt này có đế, các bộ phận sau có thể tháo rời:</li> <li>- Nửa trên của củng mạc với giác mạc và cơ mắt</li> <li>- Cả hai nửa màng mạch có mống mắt và võng mạc</li> <li>- Thủy tinh thể</li> <li>- Dịch thủy tinh</li> <li>- Kích thước: 13 x 14 x 21 cm; 0,6 kg</li> </ul>	Bộ	2	Không phải thiết bị y tế

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
10.	<p><b>Mô hình tử cung đặt dụng cụ tránh thai</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> </ul> </li> </ul> <p>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</p> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện một phần của tử cung, buồng trứng và tua</li> <li>- Tử cung được bao bọc bởi 1 cửa sổ nhựa trong suốt để nhìn thấy quá trình đưa vào và đặt vòng tránh thai</li> </ul>	Bộ	1	Không phải thiết bị y tế
11.	<p><b>Mô hình thực hành rạch và khâu cơ bản (full set)</b></p> <p><b>A. Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Năm sản xuất: 2021 trở đi</li> <li>- Các chứng chỉ chất lượng (nếu có) phải đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương.</li> <li>- Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa <math>\geq 30^{\circ}\text{C}</math></li> <li>+ Độ ẩm tối đa <math>\geq 80\%</math>.</li> </ul> </li> </ul> <p>- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz (đối với các thiết bị sử dụng).</p> <p><b>B. Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình chính: 01 cái</li> <li>- Túi dụng cụ: 01 cái</li> <li>- Dao mổ: 01 cái</li> <li>- Kẹp mô: 01 cái</li> <li>- Kéo: 01 cái</li> <li>- Kẹp kim: 01 cái</li> <li>- Khay: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ</li> </ul> <p><b>C. Chỉ tiêu kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rạch và xác định độ sâu của đường khâu và kỹ thuật được sử dụng</li> <li>- Thực hành kỹ năng thắt nút, sử dụng keo phẫu thuật, khâu vết thương mô sâu (đặt và đóng), khâu mô dưới da (đặt và đóng)</li> </ul>	Bộ	1	Không phải thiết bị y tế

TT	Tên thiết bị và cấu hình	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm
	- Biểu thị lớp biểu bì, hạ bì, mạc cơ, mỡ và lớp cơ - Mô hình cho phép đặt và đóng vết khâu bề mặt			